

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 4 - 2022

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Phạm Thị Hồng**

*Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Bà **Bùi Thị Quyên**

**- Thư ký phiên toà:** Bà **Cao Thị Hồng Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:** Ông **Phạm Mạnh Linh**- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Thu P**, sinh năm 2000. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

ĐKHKT: Khu 4 thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Phạm Viết H**, sinh năm 1995; (vắng mặt)

ĐKHKT: Khu 4 thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án – Nguyên đơn chị Vũ Thị Thu P trình bày:** Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H kết hôn với nhau ngày 13/01/2019. Việc kết hôn giữa anh chị là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn bước đầu hạnh phúc. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do hai vợ chồng không hợp nhau và không có chung quan điểm sống, anh H thường xuyên đánh đập chị. Vì vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2021. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh H

Về con chung: Chị P xác định có 02 con chung là: Cháu **Phạm Vũ Anh T** sinh ngày 15/8/2018 và Cháu **Phạm Viết C** sinh ngày 26/5/2020

Sau khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Phạm Vũ Anh T** và không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản cho vay, nợ chung, công sức đóng góp: Chị P xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Bị đơn - anh Phạm Viết H có lời khai trình bày:** Về quan hệ hôn nhân: Việc đăng ký kết hôn của hai vợ chồng và con chung như chị P trình bày là đúng. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp. Nay chị P xin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Phạm Vũ Anh T sinh ngày 15/8/2018 và Cháu Phạm Viết C sinh ngày 26/5/2020.

Lời khai ban đầu anh đề nghị: Khi ly hôn anh xin được nuôi cả hai con chung là cháu Phạm Vũ Anh T và Cháu Phạm Viết C. Sau đó anh thay đổi quan điểm, nhất trí nuôi cháu Phạm Viết C và giao cho chị P nuôi cháu Phạm Vũ Anh T. Anh H không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung. Mặc dù anh đang nằm viện để điều trị bệnh, nhưng anh đang bình phục, sức khỏe tiến triển tốt và còn có sự hỗ trợ của bố mẹ đẻ anh là ông Phạm Văn Hưởng và bà Chu Thị thơ.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

***Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Thủy và Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn Thanh Thủy thể hiện:***

Về nơi cư trú của anh Phạm Viết H : Anh H có đăng ký nhân khẩu thường trú tại khu 4 thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy. Hiện tại anh H vẫn cư trú tại địa phương, sống cùng nhà bố mẹ đẻ là ông Phạm Văn Hưởng và bà Chu Thị Thơ.

Về tình trạng hôn nhân và con chung giữa anh Phạm Viết H và chị Vũ Thị Thu P : Ngày 13/01/2019 anh Phạm Viết H và chị Vũ Thị Thu P đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy. Sau khi kết hôn, anh H và chị P sống cùng nhau tại khu 4 thị trấn Thanh Thủy. Quá trình vợ chồng chung sống có 02 con chung: Cháu Phạm Vũ Anh T sinh ngày 15/8/2018 và cháu Phạm Viết C sinh ngày 26/5/2020. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hòa hợp, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, cả hai bên đều không chủ động và có biện pháp hàn gắn hạnh phúc. Kể từ năm 2021, vợ chồng đã ly thân nhau.

Quan điểm của UBND thị trấn và Hội liên hiệp phụ nữ huyện Thanh Thủy về việc giải quyết tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” giữa anh Phạm Viết H và chị Vũ Thị Thu P : Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, bảo đảm quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em.

***Qua xác minh tại bệnh viện y dược cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ thể hiện:***

Bác sĩ Hoàng Quốc Công cung cấp thông tin như sau: tôi là bác sĩ khoa vật lý trị liệu phục hồi chức năng. Tháng 8/2020 tôi được tiếp nhận bệnh nhân Phạm Viết H vào điều trị với lý do liệt hoàn toàn hai chi dưới, rối loạn đại tiểu tiện do chấn thương cột sống. Hiện tại bệnh nhân đã phục hồi, hai chi dưới còn yếu, sau

khi điều trị đã đi lại bằng khung tập đi. Tình trạng bệnh tiến triển tốt, hiện tại đầu óc bệnh nhân Hoàng tỉnh táo, tiếp xúc tốt.

***Tại biên bản thỏa thuận về việc nuôi con của chị P và anh H ngày 05/4/2022 thể hiện:***

Hiện tại cháu Phạm Vũ Anh T đang ở với mẹ, cháu Phạm Viết C đang ở với bố. Nguyên vọng của chị P và anh H là sau khi anh chị ly hôn, đề nghị Tòa án giao cho chị P trực tiếp nuôi con chung là cháu Phạm Vũ Anh T và giao cho anh H trực tiếp nuôi cháu Phạm Viết C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H và chị P đề nghị Tòa án giải quyết theo sự thỏa thuận của anh chị.

***Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tại phiên tòa:***

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa đầy đủ quy định của pháp luật.

Căn cứ: Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Thu P, xử cho chị P được ly hôn anh Phạm Viết Hoàng; Về con chung: Xác định anh Phạm Viết H và chị Vũ Thị Thu P có 02 con chung là: Phạm Vũ Anh T sinh ngày 15/8/2018 và Phạm Viết C, sinh ngày 26/5/2020. Giao cho chị Vũ Thị Thu P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Vũ Anh T; Giao cho anh Phạm Viết H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Viết C kể từ khi quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh H chấm dứt, cho đến khi cháu Thu và cháu Cường thành niên. Chị P và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Sau khi ly hôn, nếu các bên có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Vũ Thị Thu P phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

#### **1. Về thủ tục Tố tụng:**

Nguyên đơn và bị đơn đều có Hộ khẩu thường trú tại thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, do đó Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thụ lý

và giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều đã có lời khai thể hiện quan điểm, được tiếp cận, công khai chứng cứ; Nguyên đơn từ chối hòa giải do đó thuộc trường hợp vụ án không tiến hành hòa giải được, quy định tại Khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ Điểm b, Khoản 2, Điều 227 và Khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo thủ tục chung để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

## **2. Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu P và anh Phạm Viết H đăng ký kết hôn ngày 13/01/2019 tại UBND thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, việc kết hôn dựa trên cơ sở tự nguyện và đúng pháp luật. Đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị P và anh H đã xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã sống ly thân, không còn thực tế chung sống. Nay chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị được ly hôn anh H. Anh H cũng xác định không còn tình cảm với chị P nên cũng đồng ý ly hôn chị P.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm hai bên đã hết, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P, cho chị P được ly hôn anh H là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị P và anh H xác định có 02 con chung là: Cháu Phạm Vũ Anh T sinh ngày 15/8/2018 và cháu Phạm Viết C sinh ngày 26/5/2020. Hiện tại cháu Thư đang ở với chị P; cháu Cường đang ở với anh H. Tại biên bản thỏa thuận ngày 05/4/2022 của chị P và anh H thể hiện: Nguyên vọng của chị P và anh H là giao chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thư, giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cường, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thỏa thuận được nuôi con của chị P và anh H là tự nguyện và hợp pháp và hoàn toàn chính đáng của người làm cha, làm mẹ, phù hợp quy định của pháp luật. Mặc dù anh H và chị P tách khẩu riêng nhưng anh H vẫn ở chung cùng bố mẹ đẻ là ông Phạm Văn Hưởng và bà Chu Thị thơ, cháu Thư đang ở với chị P. Các cháu đều được chăm sóc tốt, nên đều mạnh khỏe và đang được sinh hoạt ổn định. Mặt khác, cháu Thư còn nhỏ là nữ giới cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ là cần thiết; Cháu Cường là nam giới do vậy cần sự giáo dục của người bố là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tôn trọng sự thỏa thuận của các đương sự để giao cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thư và giao cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cường nhằm đảm bảo cuộc sống ổn định, tránh sự thay đổi không có lợi cho các cháu. Chị P và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau do hai bên không có yêu cầu, là phù hợp.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị P và anh H không yêu cầu giải quyết. Do vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Sau khi ly hôn, nếu các bên có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Thu P .

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị Thu P được ly hôn anh Phạm Viết H

2. Về con chung: Xác định anh Phạm Viết H và chị Vũ Thị Thu P có 02 con chung là: Phạm Vũ Anh T sinh ngày 15/8/2018 và Phạm Viết C , sinh ngày 26/5/2020.

Giao cho chị Vũ Thị Thu P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Vũ Anh T ; Giao cho anh Phạm Viết H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Viết C kể từ khi quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh H chấm dứt, cho đến khi cháu Thư và cháu Cường thành niên.

Chị P và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

*Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Sau khi ly hôn, nếu các bên có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Vũ Thị Thu P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005857 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- UBND thị trấn Thanh Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Hồng**

